

Số: **3564** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **29** tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ
đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển
bền vững sau năm 2015 thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; văn bản số 65/UBND-CSĐT ngày 22/01/2016 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc thành phố Hà Nội tại văn bản số 18/TTr-/BDT ngày 08/6/2016 về việc đề nghị phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 của thành phố Hà Nội, với những nội dung sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Xác định một số chỉ tiêu để tập trung lồng ghép, ưu tiên bố trí nguồn lực để phấn đấu đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn thành phố Hà Nội, góp phần phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các dân tộc, các vùng trên địa bàn thành phố Hà Nội.



b) Các chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Đến năm 2025	Đơn vị chủ trì thực hiện
1	Tỷ lệ hộ nghèo DTTS/tổng số hộ vùng DTTS (%)	13,38	10	8	5,5	Dưới 3	Dưới 3	Sở Lao động TB&XH
2	Tỷ lệ trẻ em DTTS nhập học đúng tuổi bậc tiểu học (%)	>93	>94	>94	>95	>95	>97	Sở Giáo dục và Đào tạo
3	Tỷ lệ người DTTS hoàn thành chương trình tiểu học (%)	>93	>94	>94	>95	>95	>97	
4	Tỷ lệ người DTTS từ 10 tuổi trở lên biết chữ (%)	>91	>93	>93	>95	>95	>98	
5	Tỷ lệ mù chữ của nữ giới người DTTS (%)	<19	<18	<18	<17	<17	<15	
6	Tỷ lệ học sinh nữ DTTS ở các bậc học (%)							
	- Tiểu học	48,0	48,0	48,5	48,5	49,0	50,0	
	- Trung học cơ sở	45,0	45,0	45,5	45,5	46,0	47,0	
	- Trung học phổ thông	34,0	34,0	34,5	34,5	35,0	40,0	
7	Tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi ở trẻ em DTTS dưới 5 tuổi (%)	10.2	10.0	9.8	9.6	9.4	8	Sở Y tế
8	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 1 tuổi/1000 trẻ đẻ sống	<6.0	<6.0	<6.0	<6.0	<6.0	<6.0	
9	Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 5 tuổi/1000 trẻ đẻ sống	<7.0	<7.0	<7.0	<7.0	<7.0	<7.0	
10	Tỷ số tử vong mẹ người DTTS/100.000 trẻ sơ sinh sống (%)	<13.0	<13.0	<13.0	<13.0	<13.0	<13.0	
11	Tỷ lệ các ca sinh của phụ nữ DTTS được cán bộ y tế đã qua đào tạo đỡ (%)	100	100	100	100	100	100	
12	Tỷ lệ phụ nữ DTTS được khám thai ít nhất 3 lần trong kỳ mang thai (%)	94	95	96	97	98	99	
13	Tỷ lệ nhiễm HIV ở nhóm dân số DTTS 15-24 tuổi (%)	0	0	0	0	0	0	
14	Tỷ lệ bệnh nhân DTTS mắc sốt rét/1000 dân	0	0	0	0	0	0	
15	Tỷ lệ DTTS mắc lao/100.000 dân	72	72	71	70	70	65	
16	Tỷ lệ đại biểu nữ DTTS ở HĐND cấp xã (%)	0,9%	0,9%	0,9%	0,9%	0,9%	1,2%	

TT	Chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Đến năm 2025	Đơn vị chủ trì thực hiện
17	Tỷ lệ đại biểu Quốc hội nữ/tổng số đại biểu quốc hội người DTTS (%)	0	0	0	0	0	-	
18	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (%)	100	100	100	100	100	100	Sở Nông nghiệp và PTNT
19	Tỷ lệ hộ DTTS được sử dụng hố xí hợp vệ sinh (%)	85	89	94	97	100	100	

2. Thời gian, đối tượng

a) Thời gian thực hiện: Từ năm 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

b) Đối tượng: Người dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đồng bào DTTS ở vùng khó khăn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Giải pháp

a) Thể chế hóa các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số vào trong các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020; tăng cường phối hợp liên ngành để thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ làm cơ sở hướng tới một số mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS sau năm 2015 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Lòng ghép, bố trí đủ vốn và từng bước tăng chi ngân sách hợp lý cho chương trình, chính sách liên quan, trong đó trọng tâm là các lĩnh vực: Giảm nghèo, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào DTTS, nhất là ở vùng khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng xã hội, đoàn thể, tổ chức quốc tế trong việc hỗ trợ các nguồn lực về kỹ thuật và tài chính. Xây dựng cơ chế để các tổ chức này tham gia một cách tích cực và hiệu quả.

- Xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực, các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố.

c) Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở, tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số miền núi thành phố Hà Nội.



d) Thực hiện tốt công tác truyền thông phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về bình đẳng giới, vệ sinh, môi trường, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS và các bệnh truyền nhiễm, phát triển văn hóa, giáo dục, giảm nghèo bền vững.

e) Tăng cường hợp tác quốc tế, huy động nguồn vốn ODA, hỗ trợ kỹ thuật của các đối tác phát triển và tổ chức quốc tế để thúc đẩy hoàn thành các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào DTTS và thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

f) Xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá, giám sát một cách hiệu lực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các bên liên quan.

4. Tổ chức thực hiện

a) Ban Dân tộc

- Là cơ quan thường trực có nhiệm vụ giúp UBND Thành phố quản lý, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện lồng ghép, cụ thể hóa các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số trong các chính sách, chương trình, dự án; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách để đạt được các mục tiêu đã đề ra.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ ở vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố; tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách Nhà nước đầu tư, hỗ trợ vùng đồng bào DTTS miền núi gắn việc thực hiện các mục tiêu tại Quyết định này với trách nhiệm cụ thể của sở, ban, ngành, UBND các huyện, báo cáo UBND Thành phố xem xét quyết định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành thẩm định các chương trình, dự án, chính sách thực hiện tại vùng dân tộc và miền núi trên địa bàn trước khi trình UBND Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban, ngành liên quan đơn đốc thực hiện, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết; tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Cụ thể hóa một số chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội 5 năm, hàng năm. Hướng dẫn lồng ghép việc báo cáo theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của Thành phố.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành lồng ghép việc báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong quá trình

xây dựng và hoàn thiện khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm.

- Huy động, ưu tiên, bố trí các nguồn lực cho các chính sách, chương trình, dự án liên quan để thực hiện đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

c) Sở Tài chính

Tham mưu, báo cáo UBND Thành phố ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các chính sách, chương trình, dự án liên quan theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước nhằm đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố.

d) Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ

- Cụ thể hóa một số chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược, quy hoạch, các chính sách, chương trình dự án và kế hoạch phát triển của ngành, thuộc lĩnh vực quản lý.

- Dự báo nguồn lực, xây dựng dự toán chi tiết đến từng nội dung công việc, nhiệm vụ cụ thể có liên quan đến các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra (phân kỳ qua các năm) để triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực ngành được giao quản lý nhằm đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện lồng ghép việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

e) Các sở, ban, ngành liên quan

- Căn cứ các chỉ tiêu, Mục tiêu được xác định trong Quyết định này, cụ thể hóa vào chiến lược, chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch phát triển của ngành và tổ chức thực hiện nhằm góp phần đạt được các chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

- Thực hiện lồng ghép việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số miền núi thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tổng hợp báo cáo theo quy định.

f) Ủy ban nhân dân các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức

- Trên cơ sở chỉ tiêu, Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi trong Quyết định này, xác định mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của huyện trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm để phấn đấu thực hiện, đạt được trong từng năm và cả giai đoạn.



- Triển khai Mục tiêu của Quyết định này thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với khả năng nguồn lực và điều kiện của địa phương; lồng ghép các chính sách hiện hành để tập trung ưu tiên thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện lồng ghép việc báo cáo, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo Ban Dân tộc Thành phố kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội trên địa bàn Thành phố tích cực tham gia các hoạt động nhằm đạt được các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan trên địa bàn thành phố Hà Nội căn cứ Quyết định thi hành./.

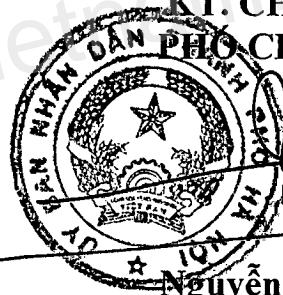
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- UBMTTQ Thành phố;
- Các ban thuộc HĐND TP;
- VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- Các cơ quan báo đài TP;
- VPUB: CVP, PVP Nguyễn Ngọc Sơn;
- KT, TKBT, KGVX, TH;
- Lưu: VT, KT_(VHQ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu